

Phần I: Trắc nghiệm (2 điểm)

Đọc phần trích sau đây rồi trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.

“ Dân phu kể hàng trăm nghìn con người, từ chiều đến giờ, hết sức giữ gìn, kẻ thì thuổng, người thì cuốc, kẻ đội đất, kẻ vác tre, nào đắp, nào cù, bì bõm dưới bùn lầy ngập quá khuỷu chân, người nào người nấy lướt thướt như chuột lột. Tình cảnh trông thật là thảm.

Tuy trông đánh liên thanh, ốc thổi vô hồi, tiếng người xao xác gọi nhau sang hộ, nhưng xem chừng ai ai cũng mệt lử cả rồi. Ấy vậy mà trên trời thì vẫn mưa tầm tã trút xuống, dưới sông thì nước cứ cuồn cuộn bốc lên. Than ôi! Sức người khó lòng địch nổi với sức trời! Thế dê không sao cự lại được với thế nước! Lo thay! Nguy thay! Khúc đê này hỏng mất.”

(Sách giáo khoa Ngữ văn 7, tập II, trang 74-75)

Câu 1: Đoạn trích trên được trích trong văn bản nào?

- A. Sống chết mặc bay
B. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta
C. Ý nghĩa văn chương
D. Sự giàu đẹp của tiếng Việt

Câu 2: Tác giả của văn bản chứa đoạn trích trên là ai?

- A. Hoài Thanh
B. Phạm Văn Đồng
C. Phạm Duy Tồn
D. Đặng Thai Mai

Câu 3: Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào là chủ yếu?

- A. nghị luận
B. tự sự
C. miêu tả
D. biểu cảm

Câu 4: Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

- A. nỗi vất vả của người dân khi hộ đê
B. sự hung dữ của thiên tai
C. cuộc sống khổ cực của người dân
D. lối sống vô cảm của quan phụ mẫu

Câu 5: Em hiểu như thế nào về nghĩa của từ “ núng thế” trong đoạn trích trên?

- A. lung lay
B. yếu
C. không vững chắc, dễ đổ, dễ sụt xuống
D. nghiêng

Câu 6: Câu văn “ Than ôi!” xét về cấu tạo ngữ pháp thuộc kiểu câu gì?

- A. câu đơn
B. câu rút gọn
C. câu ghép
D. câu đặc biệt

Câu 7: Phép tu từ nào được sử dụng trong câu văn “Tuy trông đánh liên thanh, ốc thổi vô hồi, tiếng người xao xác gọi nhau sang hộ, nhưng xem chừng ai ai cũng mệt lử cả rồi”

- A. liệt kê
B. nhân hóa
C. ẩn dụ
D. hoán dụ



Câu 8: Về ý nghĩa, thêm thành phần trạng ngữ “ từ chiều đến giờ” trong câu thứ nhất của đoạn văn có tác dụng gì?

- A. xác định nơi chốn
B. xác định thời gian
C. xác định cách thức
D. xác định nguyên nhân

Phần II: Tự luận (8 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ *Lịch sử ta có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Lê Lợi, Quang Trung... Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.*”

(“Tinh thần yêu nước của nhân dân ta”- Hồ Chí Minh- Ngữ văn 7 tập 2, trang 24)

- a. Chỉ ra phép tu từ trong đoạn trích trên và nêu tác dụng của phép tu từ đó.
b. Em phải làm gì để ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc?

Câu 2 (1 điểm): Hãy chuyển câu chủ động sang câu bị động.

Nhà trường khen tập thể lớp em đạt nhiều thành tích trong năm học vừa qua.

Câu 3 Tập làm văn: (5 điểm)

Chọn một trong hai đề sau:

Đề 1: Hãy giải thích và chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ: “ *Có công mài sắt, có ngày nên kim*”.

Đề 2: Nhân dân ta có câu:

“ Một cây làm chẳng nên non
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao”

Hãy giải thích và chứng minh ý nghĩa của câu tục ngữ trên.

-----Hết-----